

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **20/2022/HS-ST**

Ngày 28 - 11 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ, TỈNH ĐIỆN BIÊN**
- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thương Huyền

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lò Văn Hoan

Bà Mùa Thị Hà

- Thư ký phiên tòa: Bà Quàng Thị Thu - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ tham gia phiên tòa: Ông Lưu Ngọc Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 29/2022/HSST, ngày 16 tháng 11 năm 2022; Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2022/QĐXXST-HS, ngày 16 tháng 11 năm 2022, đối với bị cáo.

Họ và tên: **Giàng Thị Cự** (Tên gọi khác: Không) - Sinh năm 1975; Nơi sinh: Tỉnh Điện Biên; Nơi ĐKKHKT: Bản L L, xã MP, thành phố B, tỉnh Đ; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: Không; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Giàng A L (đã chết) và bà Vàng Thị C; Bị cáo sống chung như vợ chồng với Cự A D và có 04 người con, con lớn nhất sinh năm 1997, con nhỏ nhất sinh năm 2011; Tiền sự: Không;

Tiền án: 02 tiền án cụ thể: Ngày 24/6/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Điện Biên xét xử về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 194 BLHS xử phạt Cự 24 tháng tù giam; Ngày 18/9/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Điện Biên xét xử về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS xử phạt Cự 03 năm tù giam. Cự chấp hành đến 30/11/2021 ra trại.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giữ từ ngày 25/8/2022, sau đó bị áp dụng biện pháp tạm giam cho đến ngày xét xử (*có mặt tại phiên tòa*).

* Người bào chữa: Bà Nguyễn Thị Bao, sinh năm 1958 – Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh Điện Biên (Có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 18 giờ 45 phút, ngày 25/8/2022, tổ công tác Công an thành phố Điện Biên Phủ phối hợp cùng Công an xã Mường Phăng đến nhà Vàng Thị Cọ để tuyên truyền pháp luật. Khi tổ công tác vào nhà thấy Cọ ngồi một mình ở gian phòng Cnh. Sau khi được tổ công tác vận động Cọ đã lấy trong túi áo khoác phía trước bên phải đang mặc 01 gói nilon màu xanh và 01 gói bằng hai lớp nilon màu đen, bên trong có lớp nilon màu hồng đều chứa các cục chất bột thể rắn màu trắng đục, Cọ khai là Heroine giao nộp cho tổ công tác. Đến hồi 20 giờ 15 phút cùng ngày, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Điện Biên Phủ tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở Giàng Thị Cọ thu giữ tại chân giường ngủ của Cọ một bình nước giữ nhiệt bằng kim loại màu xám, bên trong có 01 gói nilon màu hồng, tiếp theo là túi nilon màu xanh chứa 123 viên hồng phiến. Giàng Thị Cọ khai số ma túy trên Cọ mua của người đàn ông không quen biết đứng ở đường Bản Lọng Luông 1, xã Mường Phăng, thành phố Điện Biên Phủ vào khoảng 10 giờ ngày 24/8/2022 với giá 2.000.000 đồng. Khi mua được ma túy Cọ mang về nhà lấy dao lam cắt một phần Heroine thành các cục nhỏ, Cọ lấy một ít Heroine sử dụng bằng hình thức đốt hít, rồi chia thành 2 gói cất vào túi áo khoác đang mặc, cho gói hồng phiến vào chiếc bình nước giữ nhiệt kim loại cất ở chân giường ngủ, mục đích để bán và sử dụng.

Vật chứng thu giữ gồm: 2,43 gam Heroine, sau khi giám định hoàn lại 2,27 gam; 12,21 gam Methamphetamine, sau khi giám định hoàn lại 9,5 gam; 01 bình giữ nhiệt bằng kim loại màu bạc; 02 mảnh nilon màu hồng; 02 mảnh nilon màu đen; 01 mảnh nilon màu xanh; 01 túi nilon màu xanh.

Tại bản kết luận giám định số: 1197/GĐ-PC09 ngày 31/8/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Điện Biên đã kết luận: Mẫu chất bột màu trắng gửi giám định là chất ma túy: Loại Heroine. Khối lượng vật chứng ký hiệu H1, H2: 2,43 gam. Heroine nằm trong danh mục các chất ma túy STT: 9, mục IA, Danh mục I, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018, sau khi giám định hoàn lại 2,27 gam Heroine. Mẫu các viên nén màu hồng gửi đi giám định ký hiệu K là ma túy loại Methamphetamine, nằm trong danh mục các chất ma túy, STT: 323, Mục IIC, Danh mục II, Nghị định 73/NĐ-CP ngày 15/5/2018 có khối lượng; 12,21 gam Methamphetamine, sau khi giám định hoàn lại 9,5 gam Methamphetamine.

Tại bản cáo trạng số: 149/CT-VKSTPĐBP ngày 15/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ đã truy tố bị cáo Giàng Thị Cọ về tội: Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm p, q khoản 2 Điều 251/BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ giữ quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm p, q khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38/BLHS: Xử phạt bị cáo Giàng Thị Cọ từ 09 năm đến 10 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47/BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106/BLTTHS tịch thu tiêu hủy: 2,27 gam Heroine sau khi giám định hoàn lại; 9,5 gam Methamphetamine, sau khi giám định hoàn lại; 01 bình giữ nhiệt bằng kim loại màu bạc; 02 mảnh nilon màu hồng; 02 mảnh nilon màu đen; 01 mảnh nilon màu xanh; 01 túi nilon màu xanh.

Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Do vậy bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

* Quan điểm người bào chữa cho bị cáo: Đề nghị HĐXX áp dụng điểm p, q khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS cho bị cáo hưởng mức án thấp nhất. Do điều kiện kinh tế gia đình bị cáo khó khăn, bị cáo nghiện ma túy, bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Do vậy đề nghị HĐXX cho bị cáo được miễn hình phạt bổ sung và án phí hình sự sơ thẩm.

* Quan điểm của Viện kiểm sát: Không tranh luận gì thêm. Đề nghị HĐXX xem xét.

Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến tranh luận gì về phần luận tội và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng: Bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với biên bản khám xét, biên bản mở niêm phong xác định khối lượng; Kết luận giám định, Kết luận điều tra, các bản cung, biên bản ghi lời khai, có trong hồ sơ vụ án cũng như cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo, có đủ cơ sở khẳng định: Vào ngày 25/8/2022, tại nhà Giàng Thị Cọ tại Bản L L, xã MP, thành phố B, tỉnh Đ, bị cáo đã có hành vi cất giấu trái phép trên người và chỗ ở 12,21 gam Methamphetamine và 2,43 gam Heroine, mục đích để bán và sử dụng. Bị cáo có hai tiền án về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và tội Mua bán trái phép chất ma túy đã bị áp dụng tình tiết Tái phạm, nên lần phạm tội này Bị cáo phải chịu tình tiết định khung hình phạt “Tái phạm nguy hiểm”. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm p, q khoản 2 Điều 251/BLHS.

Điều 251, Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

... p) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm h đến điểm o khoản này;

q) Tái phạm nguy hiểm”.

[2] Về tính chất, mức độ, động cơ hành vi phạm tội của bị cáo: Vụ án thuộc trường hợp rất nghiêm trọng. Hành vi cất giấu trái phép ma túy nhằm mục đích sử dụng và bán kiếm lãi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, gây mất trật tự tại địa phương, gây dư luận xấu trên địa bàn. Mặt khác ma túy là hiểm họa của loài người, là nguyên nhân phát sinh các tệ nạn xã hội và tội phạm khác, bị cáo thiếu ý thức chấp hành pháp luật nên bị cáo đã đi mua ma túy cất giấu để phục vụ nhu cầu bản thân sử dụng và bán kiếm lãi của bị cáo đã coi thường pháp luật. Cnh vì vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về hành vi phạm tội mà mình đã gây ra. Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo, để giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[3]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo:

- Tình tiết tăng nặng: Giàng Thị Cự có 02 tiền án về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và tội Mua bán trái phép chất ma túy, đã bị áp dụng tình tiết Tái phạm, nên ở lần phạm tội này Cự phải chịu tình tiết định khung hình phạt “Tái phạm nguy hiểm” và không có tình tiết tăng nặng.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên toà bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS.

- Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu

[4]. Hình phạt mà Đại diện Viện kiểm sát đề nghị là có căn cứ, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Cần thiết phải áp dụng mức hình phạt tù phù hợp, cách L bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục, cho bị cáo có thời gian cai nghiện để trở thành công dân tốt, có ý thức tuân thủ pháp luật.

[5]. Hình phạt mà Người bào chữa đưa ra là có căn cứ, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo nên Hội đồng xét xử chấp nhận cho bị cáo.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251/BLHS thì ngoài hình phạt Cnh người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng... Tuy nhiên theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại

phiên tòa cho thấy bị cáo là người nghiện ma túy, không có tài sản gì có giá trị và bị cáo đi chấp hành án, kinh tế khó khăn. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo vì bị cáo không có khả năng thi hành.

[7]. Về biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng: 2,43 gam Heroine, sau khi giám định hoàn lại 2,27 gam; 12,21 gam Methamphetamine, sau khi giám định hoàn lại 9,5 gam; 01 bình giữ nhiệt bằng kim loại màu bạc; 02 mảnh nilon màu hồng; 02 mảnh nilon màu đen; 01 mảnh nilon màu xanh; 01 nilon màu xanh tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a, c khoản 1 Điều 47/BLHS và điểm a, c khoản 2 Điều 106/BLTTHS.

[8]. Các vấn đề khác: Đối với người đàn ông không quen biết đã bán ma túy cho bị cáo quá trình điều tra không xác minh làm rõ được, Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát không đề cập nên hội đồng xét xử không xem xét xử lý.

[9]. Về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[10]. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Do vậy bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm p, q khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106; Điều 331; 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; Bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

1. Tuyên bố bị cáo Giàng Thị Cự phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Xử phạt bị cáo Giàng Thị Cự **09 (Cn)** năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ (25/8/2022).

2. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo

3. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 2,27 gam Heroine sau khi giám định hoàn lại; 9,5 gam Methamphetamine, sau khi giám định hoàn lại; 01 bình giữ nhiệt bằng kim loại màu xám;

02 mảnh nilon màu hồng; 02 mảnh nilon màu đen; 01 mảnh nilon màu xanh; 01 túi nilon màu xanh.

(Vật chứng đã được Công an thành phố Điện Biên Phủ bàn giao sang Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Điện Biên Phủ theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/11/2022);

4. Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (28/11/2022).

Nơi nhận:

- Những người tham gia tố tụng;
- VKSND TP Điện Biên Phủ;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- CQ CSĐT Công an TP Điện Biên Phủ;
- Đội HSNV Công an TP Điện Biên Phủ;
- CQ THAHS Công an TP Điện Biên Phủ;
- Nhà tạm giữ CATP;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- HS Thi hành án HS;
- Chi cục THADS TP Điện Biên Phủ;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- Lưu hồ sơ;
- VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Thương Huyền

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Trần Thị Thương Huyền

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSNDTPĐBP;
- VKSND tỉnh ĐB;
- Cơ quan điều tra Công an TP ĐBP
- Cơ quan THAHS TP ĐBP;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- Trại tạm giam;
- Sở Tư pháp tỉnh ĐB;
- Chi cục THADS TP ĐBP;
- HS THAHS;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Thương Huyền

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Trần Thị Thương Huyền

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSNDTPĐBP;
- VKSND tỉnh ĐB;
- Cơ quan điều tra Công an TP ĐBP
- Cơ quan THAHS TP ĐBP;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- Trại tạm giam;
- Sở Tư pháp tỉnh ĐB;
- Chi cục THADS TP ĐBP;
- HS THAHS;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Thương Huyền

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSNDTPĐBP;
- VKSND tỉnh ĐB;
- Cơ quan điều tra Công an TP ĐBP
- Cơ quan THAHS TP ĐBP;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- Trại tạm giam;
- Sở Tư pháp tỉnh ĐB;
- Chi cục THADS TP ĐBP;
- HS THAHS;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Thương Huyền

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Trần Thị Thương Huyền

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSNDTPĐBP;
- VKSND tỉnh ĐB;
- Cơ quan điều tra Công an TP ĐBP
- Cơ quan THAHS TP ĐBP;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- Trại tạm giam;
- Sở Tư pháp tỉnh ĐB;
- Chi cục THADS TP ĐBP;
- HS THAHS;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Thương Huyền

